TAND HUYỆN LỤC NAM **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 13/8/2019
V/v: Ly hôn giữa ông Được và bà Lành

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Toan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Hà Bắc;

2. Ông Nguyễn Xuân Chung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lự, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên toà*:* Ông Nguyễn Văn Thành- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 256/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2019 về tranh chấp " Ly hôn". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2019/QĐXX-ST ngày 11 tháng 7 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Ông Hồ Viết Đ sinh năm 1952 (Có mặt)

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị L sinh năm 1951 (Có mặt)

Đều địa chỉ: Thôn Q, xã B, huyện Lục N, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ghi ngày 23/01/2019 và trong các bản tự khai, tại phiên tòa ông Được trình bày: Ông kết hôn với bà L năm 1974 trên cơ sở tự nguyện hợp pháp. Cưới xong ông và bà L về chung sống với nhau ngay ở thôn Q, B, L, Bắc Giang. Vợ chồng sống hòa thuận đến cuối năm 2018 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân xáy ra mâu thuẫn là do bà Lcho rằng ông quan hệ không tốt với con dâu thứ 3 dẫn đến vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống và phát triển kinh tế gia đình từ đó vợ chồng không bảo được nhau, việc của ai người đó

làm, vợ chồng sống ly thân từ khi xảy ra mâu thuẫn. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, ông đề nghị Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn bà L.

Về con chung: Vợ chồng có 04 con chung. Hiện nay các con ông đã trưởng thành, ông không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Ông không đề nghị Tòa án giải quyết về số tài sản chung gồm: nhà, đất, còn về số tiền 300.000.000đ là tài sản chung của vợ chồng, quá trình Tòa án giải quyết ông có yêu cầu giải quyết nhưng tại phiên tòa ông xin rút yêu cầu chia số tiền chung vợ chồng 300.000.000đ đối với bà Nguyễn Thị L.

Tại phiên tòa hôm nay ông vẫn giữ nguyên yêu cầu trên.

Bị đơn bà Nguyễn Thị L xác nhận một phần lời khai trên và trình bày: Bà kết hôn với ông Được tháng 02/1974 trên cơ sở tự nguyện hợp pháp. Sau khi cưới vợ chồng về chung sống và hòa thuận đến tháng 07/2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do giữa bà và con dâu là Nguyễn Thị Ngân đã bất đồng quan điểm trong cuộc sống hàng ngày dẫn đến giữa bà và chị Ngân luôn xảy ra xích mích, còn bà và ông Được không có mâu thuẫn gì mặc dù hiện tại bà và ông Được không chung sống cùng nhau. Nay ông Được xin ly hôn bà không nhất trí vì xét thấy tình cảm giữa bà và ông Được không có mâu thuẫn gì.

Về con chung: Vợ chồng có 04 con chung. Hiện nay các con bà đã trưởng thành, nếu ly hôn bà không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản, công nợ: Bà không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay bà vẫn giữ nguyên yêu cầu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, phát biểu ý kiến:

Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi mở phiên tòa Thẩm phán và Thư ký tòa án tuân theo đúng trình tự tố tụng. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về phía các đương sự, ông Được, bà Lành chấp hành nghiêm chỉnh, thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình, các Điều 147, 217, 218, Điều 227, Điều 228, 244 Điều 271, Điều 272 và Điều 273 BLTTDS, chấp nhận cho ly hôn giữa ông Hồ Viết Được và bà Nguyễn Thị Lành.

Án phí: Ông Được không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của KSV, HĐXX nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa cho các đương sự. Tại phiên tòa ông Được, bà Lành đều có mặt. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 BLTTDS, HĐXX đưa vụ án ra xét xử.

[2] *Về nội dung*: Ông Hồ Viết Được kết hôn với bà Nguyễn Thị Lành tháng 02/1974 trên cơ sở tự nguyện hợp pháp. Cưới xong vợ chồng về chung sống với nhau ngay và hòa thuận đến tháng 11/2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, trong phát triển kinh tế gia đình dẫn đến vợ chồng không quan tâm gì đến nhau, việc của ai người đó làm, vợ chồng sống không có hạnh phúc. Kể từ khi xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng đã sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay ông Được xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên thiết tha xin được ly hôn với bà Lành, bà Lành không nhất trí ly hôn và cho rằng tình cảm vợ chồng vẫn còn. HĐXX nhận thấy tình cảm vợ chồng giữa ông Được và bà Lành đã căng thẳng kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó có căn cứ cho ông Được và bà Lành được ly hôn là phù hợp tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Tại phiên tòa, ông Được xin rút yêu cầu không đề nghị Tòa án giải quyết về số tiền 300.000.000đ là tài sản chung của vợ chồng đối với bà Nguyễn Thị Lành nên HĐXX áp dụng Điều 244 BLTTHS đình chỉ xét xử đối với yêu cầu này của ông Được.

[4] *Về con chung, tài sản:* Ông Được, bà Lành đều không yêu cầu giải quyết, nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] *Về án phí:* Ông Được phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng ông Được thuộc người cao tuổi nên theo quy định của pháp luật ông Được không phải chịu án phí ly hôn và hoàn trả ông Được số tiền ông đã nộp tiền tạm ứng án phí chia tài sản.

[6] *Về quyền kháng cáo:* Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; Điều 217; 218; 227; Điều 228, 244 Điều 271, Điều 272 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1.Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa ông Hồ Viết Được và bà Nguyễn Thị Lành.

2. Chấp nhận việc rút yêu cầu của ông Được chia số tiền 300.000.000đ là tài sản chung vợ chồng đối với bà Nguyễn Thị Lành và đình chỉ xét xử đối với yêu cầu này của ông Hồ Viết Được.

3.Về án phí: Hoàn trả ông Được số tiền 300.000đ ông đã nộp tạm ứng án phí ly hôn theo biên lai thu số AA/2017/0003992 ngày 09/5/2019 và số tiền 3.500.000đ ông đã nộp tạm ứng án phí chia tài sản theo biên lai thu số số AA/2017/0003996 ngày 09/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam.

Báo cho đương sự có mặt tại phiên tòa được biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Án xử công khai sơ thẩm./

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Nam;
- Chi cục THADS huyện Lục Nam;
- UBND xã Bảo Đài, huyện Lục Nam;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. H□I □□NG X□T X□ S□ THỘM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Toan

HUYỆN LỤC NAM
TỈNH BẮC GIANG

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi … giờ… phút, ngày 16 tháng 10 năm 2018.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Thái và ông Nguyễn Xuân Chung.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 351/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2018 về "Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung", giữa:

Nguyên đơn: Anh Vắn Hóa Trưởng, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: Thôn Trí Yên, xã Nghĩa Phương, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Chị Lưu Thị Dung, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Thôn Trí Yên, xã Nghĩa Phương, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

Căn cứ vào các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình; các Điều 227, 228, khoản 4 Điều 147, 271, 272 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 24, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tuyên xử:

1.Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Vắn Hóa Trưởng và chị Lưu Thị Dung

2. Về án phí: Anh Trưởng phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu số AA/2017/0003366 ngày 03/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam.

Báo cho đương sự có mặt tại phiên tòa biết, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi … giờ … phút, ngày 16 tháng 10 năm 2018.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Nguyễn Hữu Thái Nguyễn Xuân Chung	**Tạ Thị Thu Thủy**